

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2025/TT-BNNMT Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ
Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc
Danh mục bình ổn giá, Danh mục thực hiện kê khai giá
do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;
Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;
Căn cứ Nghị định số 35/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch- Tài chính;
Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá, Danh mục thực hiện kê khai giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá, Danh mục thực hiện kê khai giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; cơ quan nhà nước; tổ chức khác có liên quan đến hoạt động bình ổn giá và kê khai giá thuộc lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường trên lãnh thổ Việt Nam.

Điều 3. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá, Danh mục thực hiện kê khai giá

1. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý (tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể) tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật đối với hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục thực hiện kê khai giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý (tên gọi chi tiết, chủng loại cụ thể) tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục bình ổn giá, Danh mục hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá được công bố trên hệ thống thông tin giá hàng hóa dịch vụ ngành Nông nghiệp và Môi trường (sau đây gọi là Hệ thống).

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 8 năm 2025.
2. Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BNNPTNT-BTC ngày 03 tháng 3 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Tài chính hướng dẫn chi tiết các mặt hàng thuộc lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn thực hiện bình ổn giá và kê khai giá hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các Cục: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chăn nuôi và Thú y, Thủy sản và Kiểm ngư, Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn:

a) Rà soát, cập nhật danh sách tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá do Cục quản lý gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp ban hành theo quy định.

b) Thông báo hình thức tiếp nhận đến các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá do Cục quản lý và tổ chức tiếp nhận văn bản kê khai giá theo quy định của pháp luật.

2. Các tổ chức kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá

a) Thực hiện kê khai giá đối với các hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục thực hiện kê khai giá theo quy định của pháp luật về giá;

b) Gửi văn bản kê khai giá điện tử có ký số trên Hệ thống hoặc gửi văn bản kê khai giá về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua các Cục quản lý chuyên ngành quy định tại Khoản 1, Điều 5 Thông tư này).

3. Cục Chuyển đổi số

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính xây dựng hệ thống thông tin giá hàng hóa, dịch vụ thực hiện kê khai giá do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý;

b) Phối hợp với Vụ Kế hoạch - Tài chính và các cơ quan chức năng của Bộ Tài chính kết nối thông tin và chia sẻ dữ liệu kê khai giá vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về giá theo quy định của pháp luật về giá.

4. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp, trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung đặc điểm kinh tế - kỹ

thuật của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá, danh mục thực hiện kê khai giá theo yêu cầu thực tiễn quản lý nhà nước về giá và nhu cầu của công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.

5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm tổ chức triển khai việc tiếp nhận văn bản kê khai giá theo quy định của pháp luật về giá bảo đảm thuận lợi cho các tổ chức thực hiện kê khai.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Vụ Kế hoạch - Tài chính) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ; Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng TW Đảng và các ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tổng kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan TW của các tổ chức chính trị - xã hội;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở NN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ NN&MT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc Bộ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC, Bộ Tư pháp;
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ; Cổng thông tin điện tử Bộ NN&MT;
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Trung